

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **26/2018/HNST**

Ngày: 22-5- 2018

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tân
2. Ông Nguyễn Chí Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sơn– Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2017/TLST- HNGĐ ngày 26/12/2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐST-HNGĐ ngày 23/4/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Ngọc H, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ x, khu phố P, phường Đ, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Anh Đặng Thiên Đ, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ n, ấp L, xã M , huyện Q, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Ngọc H trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ngọc H và anh Đặng Thiên Đ trước đây có tự nguyện tìm hiểu, sau đó về chung sống nhau từ năm 2014, đến năm 2016 vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã B, tỉnh Bình Phước Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã nhau trong thời gian dài,

nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ hay chơi bài bạc, nhiều lần đánh vợ khi vợ đang mang bầu, vợ chồng đã không còn chung sống từ thời điểm tháng 10 năm 2016 cho đến nay, trong quá trình không sống cùng nhau, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau; anh Đ cũng không phụ cấp nuôi con. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống căng thẳng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Thiên Đ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng Vân E, sinh ngày 09/7/2016. Khi ly hôn, chị Toàn yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Đặng Thiên Đ: Sau khi tòa án thụ lý đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đặng Thiên Đ không có ý kiến, cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập nên tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Đặng Thiên Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc H, cho chị H được ly hôn với anh Đặng Thiên Đ, giao con chung Đặng Vân E, sinh ngày 09/7/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ không cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

Kiến nghị: Tòa án nhân dân huyện Q lập biên bản không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 05/3/2018 không đúng quy định của pháp luật nên cần khắc phục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong vụ án này, chị Lê Ngọc H khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Đặng Thiên Đ hiện cư trú tại xã M, huyện Q, tỉnh Bình Phước. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bình Phước.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Đặng Thiên Đ vẫn không đến tham gia phiên tòa theo thời gian đã ấn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Đặng Thiên Đ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Theo trình bày của chị Lê Ngọc H tại phiên tòa, sau khi chị H và anh Đ tìm hiểu nhau được khoảng 1 năm đến năm 2014 thì quyết định chung sống với nhau nhưng chưa đăng ký kết hôn đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh Đ ham mê cờ bạc, anh Đ có đánh chị H gây thương tích. Chị H và anh Đ có với nhau một người con chung, sau khi có con vợ chồng mới làm thủ tục đăng ký kết hôn mục đích là để đăng ký khai sinh cho con. Kể từ khi đăng ký kết hôn ngày 18/8/2016 cho đến nay chị H và anh Đ không chung sống với nhau.

Hội đồng xét xử nhận thấy, vợ chồng chị H đã sống ly thân được thời gian dài, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau. Đồng thời trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Đ để giải quyết vụ án nhưng anh Đ đều vắng mặt, cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị H. Anh Đ đã tự từ bỏ quyền trình bày ý kiến của mình và cũng không thể hiện được ý chí muốn đoàn tụ với chị H, việc duy trì quan hệ hôn nhân hai bên không còn ý nghĩa nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Ngọc H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Đặng Vân E, sinh ngày 09/7/2016, khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án anh Đ không có ý kiến thể hiện nguyện vọng được nuôi con, hiện nay con chung chưa đủ 03 tuổi và do chị H chăm sóc nên việc giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là cần thiết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Ngọc H về việc không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Chị Lê Ngọc H phải chịu số tiền 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ngọc H được ly hôn với anh Đặng Thiên Đ.

Giấy chứng nhận kết hôn số 26, ngày 18/8/2016 của Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao con chung Đặng Vân E, sinh ngày 09/7/2016 cho chị Lê Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Ngọc H về việc không yêu cầu anh Đặng Thiên Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về án phí: Chị Lê Ngọc Đ phải chịu số tiền 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012484 ngày 26/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Bình Phước.

[3] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với bị đơn, do vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Q;
- THA huyện Hớn Q;
- Đường sự;
- UBND phường Đ;
- Lưu HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Liêm